

Bản án số: 43/2020/HSST
Ngày: 29-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Trung Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quốc Văn; ông Trần Văn Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2020/TLST-HS ngày 11/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST-HS ngày 16/9/2020 đối với bị cáo:

Đặng Quốc T - Sinh năm: 1972; sinh quán: Xã Th, huyện L, tỉnh Nam Định; trú quán: Số nhà 20B, đường Kim Quy, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Huy P và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Lê Thị H (đã chết), có 01 người con sinh năm 1999; tiền sự: Không;

+ Tiền án:

- Ngày 23/10/2012, bị TAND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, phải nộp 200.000 đồng án phí HSST, 200.000 đồng án phí DSST; hoàn trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan 3.700.000 đồng tại Bản án số 73/2012/HSST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2013, nộp án phí 400.000đ ngày 17/9/2018; về nghĩa vụ hoàn trả, người được thi hành án không có đơn yêu cầu thi hành án.

- Ngày 24/5/2018 bị TAND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, phải nộp 200.000 đồng án phí HSST tại bản án số 21/2018/HSST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/5/2019, nộp án phí 200.000 đồng tháng 7/2018, đến ngày 02/5/2021, được xóa án tích.

+ Nhân thân:

- Ngày 27/8/2008, bị TAND huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, phải nộp 50.000 đồng án phí HSST tại bản án số 16/2008/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/12/2008, nộp án phí 50.000 đồng ngày 02/10/2008, được xóa án tích ngày 19/12/2010.

- Ngày 01/7/2014, bị TAND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, phải nộp 200.000 đồng án phí HSST tại Bản án số 73/2014/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/10/2015, nộp án phí 200.000đ ngày 31/12/2014, được xóa án tích ngày 28/10/2017.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2020 đến nay - Có mặt.

+ *Người bị hại:* Anh Vũ Văn C - Sinh năm: 1985 - Địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Cao Văn H - Sinh năm: 1984 - Địa chỉ: Số nhà 251, đường Lê Lai, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn nhận được tin báo của anh Vũ Văn C (sinh năm 1985; trú tại thôn 4, xã T, huyện N) do Công an xã T chuyển đến, về việc vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/4/2020, trong thời gian nghỉ ăn cơm trưa, gia đình anh C bị mất 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ACER để trên bàn ở cửa hàng may quần áo phía trước nhà. Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã tiến hành kiểm tra, xác minh, trích xuất camera an ninh của gia đình anh C và của Công an huyện Nga Sơn trên các tuyến đường để truy tìm người phạm tội. Cơ quan CSĐT thu được hình ảnh xác định người đàn ông điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Atila, BKS: 36L4-7455 đã trộm cắp máy tính của anh C. Tra cứu thông tin liên quan đến xe mô tô này, Cơ quan điều tra xác định Đặng Quốc T (sinh năm 1972, ở số nhà 20B đường Kim Quy, phường Đ, thành phố T) là người đang quản lý, sử dụng nên mời lên làm việc. Nhận thấy hành vi phạm tội của mình đã bị phát hiện, chiều ngày 28/4/2020, Đặng Quốc T đã đến Công an phường Đ, thành phố T xin đầu thú. T khai nhận đã trộm cắp máy tính của anh C trưa ngày 15/4/2020, sau đó đem bán cho anh Cao Văn H (sinh năm 1984) trú tại số nhà 251 đường Lê Lai, phường Đ, thành phố T với giá 600.000 đồng; đồng thời tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an chiếc xe mô tô nhãn hiệu Atila, biển kiểm soát 36L4-7455 đã sử dụng làm phương tiện phạm tội và 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh sẫm, đã cũ, nhãn hiệu Tân Tiến, phía trước có chữ BURBERRY mà T đội khi thực hiện hành vi trộm cắp.

Kết quả điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn đã chứng minh được như sau:

Khoảng 08 giờ sáng ngày 15/4/2020, Đặng Quốc T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Atila, biển kiểm soát 36L4-7455 đi từ nhà ở phường Đ, thành phố T, đến địa bàn huyện Nga Sơn với mục đích tìm gặp người quen tên là Đ ở xã L, huyện Nga Sơn. Khi hỏi thăm được đến nhà anh Đ, anh Đ không có ở nhà. T gặp và nói chuyện với anh Nguyễn Văn H (em rể anh Đ) rồi đi về. T điều khiển xe mô tô đi theo trục đường bê tông liên xã L - Nga Thái. Khi đi đến khu vực thôn 4, xã T, chân chống xe mô tô của T bị mất lò xo nên quệt xuống đường. Lúc này khoảng hơn 11 giờ cùng ngày, T nhìn thấy cửa hàng may quần áo của anh Vũ Văn C ở bên đường nên T dừng xe trước cửa hàng với mục đích vào cửa hàng xin một đoạn dây vải để buộc cố định chân chống xe mô tô. Vào bên trong cửa hàng, T lên tiếng gọi nhưng không có ai trả lời, thấy có một chiếc máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu ACER của anh C để trên bàn may quần áo nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. T đi ra ngoài, quay đầu xe mô tô sẵn để thuận tiện cho việc tẩu thoát, sau đó đi vào trong cửa hàng lấy chiếc máy tính ra đặt vào chỗ để chân trước của xe mô tô rồi nổ máy, điều khiển xe đi theo các trục đường liên xã T - L - T - thị trấn N, đi theo đường QL10B về Thành phố T. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T đem chiếc máy tính trộm cắp được đến bán cho anh Cao Văn H như đã nêu trên. Khi bán máy tính, T nói với anh H chiếc máy tính của con không sử dụng nữa nên đem bán, anh H không biết do T trộm cắp mà có. Số tiền bán máy tính 600.000 đồng, T đã mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 29/4/2020, anh Cao Văn H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ACER màu đen; loại máy ACER ASPIRE E1-471; MODEL NO: ZQT; MFG Date: 2012/11/02; SN: NXM0QSV004244112 CB7600; SNID: 24407034776 mua của Đặng Quốc T ngày 15/4/2020.

Tại kết luận định giá ngày 04/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nga Sơn, kết luận: Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ACER màu đen; loại máy ACER ASPIRE E1-471; MODEL NO: ZQT; MFG Date: 2012/11/02; SN: NXM0QSV004244112CB7600; SNID: 24407034776 đã qua sử dụng trị giá là 2.450.000đ (*hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

Ngày 19/5/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã trả lại chiếc máy tính cho anh Vũ Văn C, sau khi nhận lại tài sản, anh C không có yêu cầu gì thêm.

Vật chứng còn lại của vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Atila, biển kiểm soát 36 L4 – 7455 và 01 mũ bảo hiểm màu xanh sẫm, đã cũ, nhãn hiệu Tân Tiến phía trước có chữ BURBERRY, hiện đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Cao Văn H, khi mua chiếc máy tính của Đặng Quốc T, anh H không biết tài sản do T phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Anh H yêu cầu T phải hoàn trả lại cho mình số tiền 600.000 đồng.

Từ những hành vi trên, Cáo trạng số 38/CT-VKSNS-KT ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Đặng Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của BLHS. Tại phiên

toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX: Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; đề xử phạt bị cáo Đặng Quốc T từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 29/4/2020. Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Văn C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên miễn xét; Áp dụng Điều 131 BLDS, buộc bị cáo T phải hoàn trả số tiền 600.000đ cho anh Cao Văn H. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển kiểm soát 36 L4 – 7455 là phương tiện phạm tội của bị cáo T; tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu xanh sẫm, đã cũ, nhãn hiệu Tân Tiến phía trước có chữ BURBERRY bị cáo T sử dụng khi phạm tội nhưng không còn giá trị.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/4/2020, lợi dụng sơ hở của anh Vũ Văn C, bị cáo Đặng Quốc T đã trộm cắp chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ACER có giá trị 2.450.000đ của anh C để trên bàn ở cửa hàng may quần áo phía trước nhưng không khóa cửa, đem bán cho anh Cao Văn H lấy 600.000đ chi tiêu cá nhân. Như vậy, hành vi lợi dụng sự chủ quan, sơ hở của chủ sở hữu, người quản lý, sử dụng tài sản để trộm cắp tài sản có giá trị 2.450.000đ của bị cáo T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo T có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, đã bị xác định là “Tái phạm”, chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Cao Văn H, khi mua chiếc máy tính của bị cáo T, anh H không biết tài sản do bị cáo T phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Đây là vụ án Trộm cắp tài sản do một mình bị cáo Đặng Quốc T thực hiện, do muốn có được tiền không phải bằng sức lao động lương thiện, để tiêu xài cho bản thân nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là rất táo tợn và rất nguy hiểm cho xã hội, chiếm đoạt tài sản giữa ban ngày, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu của công dân, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân địa phương. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm và duy trì, để giáo dục người phạm

tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, nhất là loại tội phạm trộm cắp nên hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo quy định của Bộ luật hình sự.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):

- Về nhân thân: Bị cáo Đặng Quốc T có nhân thân xấu: Năm 2008, bị TAND huyện Đông Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng TNHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là người phạm tội thành khẩn khai báo và người phạm tội đầu thú được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt:

Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét yếu tố nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ TNHS như đã phân tích, HĐXX xét thấy cần lên cho bị cáo mức án tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo phạm phải. Bị cáo nhân thân xấu, có 02 tiền án mà không lấy đó làm bài học sửa chữa lỗi lầm, do vậy, cần xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, cần cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp với quy định của pháp luật để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Cơ quan CSĐT đã trả lại tài sản cho anh Vũ Văn C chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ACER màu đen, anh C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên miễn xét.

Số tiền 600.000đ bị cáo T bán máy tính cho anh Cao Văn H, anh H không biết máy tính bị cáo bán do phạm tội mà có, anh H yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên nên cần buộc bị cáo phải hoàn trả lại cho anh H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển kiểm soát 36 L4 – 7455 của bị cáo Đặng Quốc T là phương tiện bị cáo phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 01 mũ bảo hiểm màu xanh sẫm, đã cũ, nhãn hiệu Tân Tiến phía trước có chữ BURBERRY không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Tại phiên tòa HĐXX nhận thấy:

Bản cáo trạng, Quyết định truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với bị cáo Đặng Quốc T, trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

Trong hồ sơ vụ án, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều tuân thủ theo quy định của BLTTHS tại Điều 37, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Điều tra viên và Điều 42 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Kiểm sát viên.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 131 BLDS; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 BLTTHS; khoản 1, 3 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

+ Tuyên bố: Bị cáo Đặng Quốc T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Xử phạt: Bị cáo Đặng Quốc T 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 29/4/2020).

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đặng Quốc T bồi hoàn cho anh Cao Văn H số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn thi hành án, nếu bị cáo T chưa thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

+ Về xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển kiểm soát 36 L4 – 7455 của bị cáo Đặng Quốc T; tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu xanh sẫm, đã cũ, nhãn hiệu Tân Tiến phía trước có chữ BURBERRY (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/9/2020 giữa Công an huyện Nga Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn).

+ Về án phí: Bị cáo Đặng Quốc T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo phải nộp 500.000đ.

+ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật THADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THDS.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Công an huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Trung Thu